

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG NHÉ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày: 28-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phong

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Vàng Văn Toàn

Ông Vi Văn Thụy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2023/TLST-HS ngày 15/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Vừ Thị S (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 01/01/1960; Tại huyện Th, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản C, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vừ A X (đã chết) và bà Vì Thị P (đã chết); Có chồng là Lầu Chứ D và có 06 người con, con lớn nhất 41 tuổi, con nhỏ nhất 32 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/3/2023 đến ngày 09/3/2023, cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/3/2023 đến nay, có mặt.

- Người phiên dịch cho bị cáo: Anh Kháng Quang Vinh, sinh năm 1993; Trú tại tổ dân cư số 2, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 02/2023, Vừ Thị S không nhớ ngày nào, khi S đang ở nhà ở bản C, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên thì có một người phụ nữ không quen biết đến nhà của S. Qua nói chuyện, S hỏi và mua được của người này 01 gói Thuốc phiện được gói trong túi nilon màu vàng với giá tiền là

500.000 đồng. Mục đích S mua Thuốc phiện là để chữa đau bụng cho mình. Sau khi mua được Thuốc phiện, S giấu ở dưới gối trên giường ngủ của S. Đến 12 giờ 05 phút ngày 01/3/2023, khi S lấy gối Thuốc phiện mua được mang đi cất giấu ở rừng cạnh nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Nhé kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói Thuốc phiện tại tay phải của S.

Ngày 01/3/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, trích 9,4 gam chất dẻo màu nâu đen làm mẫu gửi giám định và ra quyết định trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 09/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất dẻo màu nâu đen trích ra từ vật chứng thu giữ của Vũ Thị So gửi giám định là chất ma túy: Loại Thuốc phiện; Khối lượng vật chứng thu giữ của Vũ Thị S là 194,7 gam.

Bản cáo trạng số: 24/CT-VKSMN ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Vũ Thị S để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Thị S từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 10 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số Thuốc phiện còn lại sau khi trích giám định và 01 túi nilon màu vàng; Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa bị cáo khai vào giữa tháng 02/2023 bị cáo mua được 194,7 gam Thuốc phiện với giá tiền 500.000 đồng của một người phụ nữ không quen biết ở bản Cây Sỏ, xã Nậm Vì, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Mục đích bị cáo mua Thuốc phiện là để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được Thuốc phiện bị cáo giấu trên người thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định: Vũ Thị S đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy với khối lượng là 194,7 gam Thuốc phiện.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực

hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là đồng bào dân tộc thiểu số, không được học hành, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về hình phạt đối với bị cáo:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 10 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị xử phạt của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận, xử phạt bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Theo khoản 5 Điều 249 BLHS, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo còn nhiều khó khăn, không có tài sản gì có giá trị, là hộ nghèo (Giấy chứng nhận hộ nghèo số 13/GCH-HN.HCN ngày 02/01/2023 của UBND xã Nậm Vì, tại bút lục số 81). Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo: Quá trình điều tra không xác định được người này là ai? Ở đâu, do đó không có cơ sở để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 194,7 gam Thuốc phiện, đã trích 9,4 gam giám định (không hoàn lại mẫu), còn lại 185,3 gam và 01 mảnh nilon màu vàng là vật cầm tàng trữ, lưu hành và công cụ phạm tội đã hết giá trị sử dụng nên căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Xét thấy gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, đồng thời là đồng bào dân tộc thiểu số thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTWQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo được quyền kháng cáo bản án.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình Sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình Sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Thị S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án tại trại và được trừ đi thời hạn tạm giữ là 09 ngày.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 185,3 gam Thuốc phiện còn lại sau khi trích giám định và 01mảnh nilon màu vàng là vật chứng vụ án.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/5/2023 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

4. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28.6.2023).

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA (TA tỉnh);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quanĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA.H Mường Nhé;
- Bị cáo;
- THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Phong